Câu 55: Hiđro hoá chất hữu cơ X thu được $(CH_3)_2CHCH(OH)CH_3$. Chất X có tên thay thế là

A. metyl isopropyl xeton. **B.** 3-metylbutan-2-on.

C. 3-metylbutan-2-ol. **D.** 2-metylbutan-3-on.

Câu 56: Trong số các nguồn năng lượng: (1) thủy điện, (2) gió, (3) mặt trời, (4) hoá thạch; những nguồn năng lượng sạch là:

A. (1), (3), (4). **B.** (2), (3), (4). **C.** (1), (2), (4). **D.** (1), (2), (3).

Câu 57: Cho hỗn hợp X gồm ancol metylic và hai axit cacboxylic (no, đơn chức, kế tiếp nhau trong dãy đồng đẳng) tác dụng hết với Na, giải phóng ra 6,72 lít khí H_2 (đktc). Nếu đun nóng hỗn hợp X (có H_2SO_4 đặc làm xúc tác) thì các chất trong hỗn hợp phản ứng vừa đủ với nhau tạo thành 25 gam hỗn hợp este (giả thiết phản ứng este hoá đạt hiệu suất 100%). Hai axit trong hỗn hợp X là

A. HCOOH và CH_3COOH. **B.** CH_3COOH và C_2H_5COOH.

C. C_2H_5COOH và C_3H_7COOH. **D.** C_3H_7COOH và C_4H_9COOH.

Câu 58: Cho m gam hỗn hợp bột X gồm ba kim loại Zn, Cr, Sn có số mol bằng nhau tác dụng hết với lượng dư dung dịch HCl loãng, nóng thu được dung dịch Y và khí H_2. Cô cạn dung dịch Y thu được 8,98 gam muối khan. Nếu cho m gam hỗn hợp X tác dụng hoàn toàn với O_2 (dư) để tạo hỗn hợp 3 oxit thì thể tích khí O_2 (đktc) phản ứng là

A. 2,016 lít. **B.** 0,672 lít. **C.** 1,344 lít. **D.** 1,008 lít.

Câu 59: Tách nước hỗn hợp gồm ancol etylic và ancol Y chỉ tạo ra 2 anken. Đốt cháy cùng số mol mỗi ancol thì lượng nước sinh ra từ ancol này bằng 5/3 lần lượng nước sinh ra từ ancol kia. Ancol Y là

A. CH_3-CH_2-CH(OH)-CH_3. **B.** CH_3-CH_2-CH_2-CH_2-OH.

C. CH_3-CH_2-CH_2-OH. **D.** CH_3-CH(OH)-CH_3.

Câu 60: Xét cân bằng: N_2O_4 (k) $\rightleftarrows$ $2NO_2$ (k) ở 25^oC. Khi chuyển dịch sang một trạng thái cân bằng mới nếu nồng độ của N_2O_4 tăng lên 9 lần thì nồng độ của NO_2

A. tăng 9 lần. **B.** tăng 3 lần. **C.** tăng 4,5 lần. **D.** giảm 3 lần.

---------- HẾT ----------

tuoitre.vn